

**100 CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM LỊCH SỬ 12****I/ LỊCH SỬ THẾ GIỚI**

**Câu 1.** Vị trí công nghiệp của Liên Xô trên thế giới trong những năm 50, 60, nửa đầu những năm 70 của thế kỷ XX?

- a/ Đứng thứ nhất trên thế giới                      b/ Đứng thứ hai trên thế giới  
c/ Đứng thứ ba trên thế giới                      d/ Đứng thứ tư trên thế giới

**Câu 2.** Chính sách đối ngoại của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai:

- a/ Hòa bình, trung lập  
b/ Hòa bình, tích cực ủng hộ cách mạng thế giới  
c/ Tích cực ngăn chặn vũ khí có nguy cơ hủy diệt loài người  
d/ Kiên quyết chống lại các chính sách gây chiến của Mỹ

**Câu 3.** Vị tổng thống đầu tiên của Liên Xô là:

- a/ Lênin.    b/ Xtalin.  
c/ Goochbachốp    d/ Enxin.

**Câu 4.** Thời gian thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa:

- a/ Tháng 10 – 1948                                      b/ Tháng 10 - 1949  
c/ Tháng 10 – 1950                                      d/ Tháng 10 - 1951.

**Câu 5.** Chính sách đối ngoại của Trung Quốc từ những năm 80 của thế kỷ XX đến nay:

- a/ Thực hiện đường lối đối ngoại bất lợi cho cách mạng Trung Quốc.  
b/ Bắt tay với Mỹ chống lại Liên Xô.  
c/ Gây chiến tranh xâm lược biên giới phía bắc Việt Nam.  
d/ Mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước trên thế giới,

**Câu 6.** Thời gian thành lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á:

- a/ Ngày 8-8-1967                                      b/ Ngày 8-8-1977  
c/ Ngày 8-8-1987                                      d/ Ngày 8-8-1997

**Câu 7.** Tên thủ đô của Mianma:

- a/ Manila.    b/ Rangun,  
c/ Cuala Lămpơ    d/ Giacacta.

**Câu 8.** Bản chất của mối quan hệ ASEAN với ba nước Đông Dương trong giai đoạn từ năm 1967 đến năm 1979:

- a/ Hợp tác trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, khoa học.
- b/ Đối đầu căng thẳng,
- c/ Chuyển từ chính sách đối đầu sang đối thoại.
- d/ Giúp đỡ nhân dân ba nước Đông Dương trong cuộc chiến tranh chống Pháp và Mỹ.

**Câu 9.** Thành tựu nổi bật nhất của các nước Đông Nam Á từ giữa thế kỷ XX đến nay:

- a/ Trở thành các nước độc lập, thoát khỏi ách thuộc địa và phụ thuộc vào các thế lực đế quốc,
- b/ Trở thành khu vực năng động và phát triển nhất trên thế giới.
- c/ Trở thành một khu vực hòa bình, hợp tác, hữu nghị.
- d/ Có nhiều thành tựu to lớn trong công cuộc xây dựng đất nước và phát triển kinh tế.

**Câu 10.** Châu Phi là "Lục địa mới trời dậy" vì:

- a/ Là lá cờ đầu trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Pháp và Mỹ.
- b/ Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh và hầu hết các nước ở châu Phi đã giành được độc lập.
- c/ Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cơn bão táp cách mạng giải phóng dân tộc bùng nổ ở châu Phi trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân,
- d/ Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi đã làm rung chuyển hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân ở châu lục này.

**Câu 11.** Quốc gia giành độc lập sớm nhất ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai:

- a/ Angiêri
- b/ Ai Cập,
- c/ Ghinê
- d/ Tuynid.i

**Câu 12.** Trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân kiêu mới, Mỹ latinh đã được mệnh danh là:

- a/ "Hòn đảo tự do"
- b/ "Lục địa mới trời dậy".
- c/ "Đại lục núi lửa"
- d/ "Tiền đồn của chủ nghĩa xã hội"..

**Câu 13.** Tháng 4/1961, Cuba tuyên bố đi theo con đường xã hội chủ nghĩa trong điều kiện:

- a/ Đánh thắng sự can thiệp của Mỹ.
- b/ Hoàn thành cuộc cải cách dân chủ.

c/ Thành lập Đảng Cộng sản Cuba.

d/ Câu a và b đúng,

**Câu 14.** Giai đoạn đánh dấu bước phát triển mới của phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ latinh:

a/ Từ năm 1945 đến năm 1959

b/ Từ năm 1959 đến những năm 80 của thế kỷ XX,

c/ Từ những năm 80 đến những năm 90 của thế kỷ XX.

d/ Từ những năm 90 của thế kỷ XX đến nay.

**Câu 15.** Thời gian thành lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á:

a/ Ngày 8-8-1967

b/ Ngày 8-8-1977.

c/ Ngày 8-8-1987.

d/ Ngày 8-8-1997.

**Câu 16.** Bản chất của mối quan hệ ASEAN với ba nước Đông Dương trong giai đoạn từ năm 1967 đến năm 1979:

a/ Hợp tác trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, khoa học.

b/ Đối đầu căng thẳng,

c/ Chuyển từ chính sách đối đầu sang đối thoại.

d/ Giúp đỡ nhân dân ba nước Đông Dương trong cuộc chiến tranh chống Pháp và Mỹ.

**Câu 17.** Thành tựu nổi bật nhất của các nước Đông Nam Á từ giữa thế kỷ XX đến nay:

a/ Trở thành các nước độc lập, thoát khỏi ách thuộc địa và phụ thuộc vào các thế lực đế quốc,

b/ Trở thành khu vực năng động và phát triển nhất trên thế giới.

c/ Trở thành một khu vực hòa bình, hợp tác, hữu nghị.

d/ Có nhiều thành tựu to lớn trong công cuộc xây dựng đất nước và phát triển kinh tế.

**Câu 18.** Địa danh nào được chọn để đặt trụ sở Liên Hợp Quốc:

a/ Xan Phoranxixcô.

b/ Niu Ióoc.

c/ Oasinhton.

d/ Caliphoócniã.

**Câu 19.** Nội dung gây nhiều tranh cãi nhất giữa ba cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh tại Hội nghị Ianta (Liên Xô):

a/ Kết thúc chiến tranh thế giới thứ hai để tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật.

b/ Thành lập tổ chức quốc tế - Liên Hợp Quốc.

c/ Phân chia khu vực chiếm đóng và phạm vi ảnh hưởng của các cường quốc thắng trận,

d/ Giải quyết các hậu quả chiến tranh, phân chia chiến lợi phẩm.

**Câu 20.** Ngày thành lập Liên Hiệp Quốc là:

a/ 24/10/1945,

b/ 4/10/1946.

c/ 20/11/1945.

d/ 27/7/1945.

**Câu 21.** Nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai:

a/ Anh.

b/ Pháp.

c/ Mỹ.

d/ Nhật.

**Câu 22.** Cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật lần thứ hai đã có tác động tích cực đến xã hội loài người:

a/ Đưa con người bước sang nền văn minh công nghiệp.

b/ Làm thay đổi cơ bản các yếu tố sản xuất.

c/ Làm nảy sinh nhiều vấn đề xã hội gắn liền với kỹ thuật hiện đại.

d/ Câu b và c đúng.

**Câu 23.** Cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật lần thứ hai đã gây những hậu quả tiêu cực đến đời sống của con người:

a/ Đưa con người trở về nền văn minh nông nghiệp.

b/ Cơ cấu dân cư thay đổi, lao động công nông giảm đi, lao động dịch vụ và trí óc tăng lên.

c/ Tài nguyên cạn kiệt, môi trường ô nhiễm nặng,

d/ Tất cả các câu trên đều đúng.

**Câu 24:** Nguyên nhân cơ bản quyết định sự phát triển nhảy vọt của nền kinh tế Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ hai

a/ Dựa vào thành tựu cách mạng khoa học - kỹ thuật, điều chỉnh lại hợp lý cơ cấu sản xuất, cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất lao động

b/Tập trung sản xuất và tập trung tư bản cao

c/ Quân sự hoá nền kinh tế để buôn bán vũ khí, phương tiện chiến tranh

d/ Điều kiện tự nhiên và xã hội thuận lợi

**Câu 25:** Lí do Mỹ đạt được nhiều thành tựu rực rỡ về khoa học-kĩ thuật

a/ Mỹ là nước khởi đầu cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai

b/ Chính sách Mỹ đặc biệt quan tâm phát triển khoa học- kĩ thuật, coi đây là trung tâm chiến lược để phát triển đất nước

c/ Nhiều nhà khoa học lỗi lạc trên thế giới đã sang Mỹ, nhiều phát minh khoa học được nghiên cứu và ứng dụng tại Mỹ.

d/ Mỹ chủ yếu là mua bằng phát minh

**Câu 26:** Nguyên nhân cơ bản quyết định sự phát triển của nền kinh tế Nhật Bản sau chiến tranh thứ hai

a/ Biết xâm nhập thị trường thế giới

b/ Tác dụng của những cải cách dân chủ

c/ Truyền thống " Tự lực tự cường"

d/ Áp dụng những thành tựu khoa học - kĩ thuật

**Câu 27:** Thời gian thành lập khối thị trường chung Châu Âu ( EEC)

a/ Tháng 1-1949

b/ Tháng 5-1955

c/ Tháng 3-1957

d/ Tháng 3-1958

**Câu 28:** Thời gian Việt Nam gia nhập Liên Hợp Quốc

a/ Tháng 9-1967

b/ Tháng 9-1977

c/ Tháng 9-1987

d/ Tháng 9-1997

**Câu 29:** Nguồn gốc cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai

a/ Do yêu cầu cuộc sống

b/ Do yêu cầu chiến tranh thế giới thứ hai

c/ Những thành tựu khoa học- kĩ thuật cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, tạo tiền đề và thúc đẩy sự bùng nổ cách mạng khoa học- kĩ thuật lần hai

d/ Tất cả đều đúng

**Câu 30:** Nguyên nhân trực tiếp đòi hỏi Liên Xô phải bắt tay vào công cuộc khôi phục kinh tế trong những năm 1945 - 1950 là:

a/ Liên Xô nhanh chóng khôi phục đất nước bị chiến tranh tàn phá.

b/ Tiến hành công cuộc xây dựng CNXH đã bị gián đoạn từ năm 1941.

c/ Xây dựng nền kinh tế mạnh đủ sức cạnh tranh với Mỹ.

d/ Đưa Liên Xô trở thành cường quốc thế giới.

**Câu 31:** Thành tựu quan trọng nhất mà Liên Xô đạt được sau chiến tranh là:

a/ Năm 1949, Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử.

b/ Năm 1957, Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo của trái đất.

c/ Năm 1961, Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công tàu vũ trụ có người lái.

d/ Giữa thập niên 70 (thế kỉ XX), sản lượng công nghiệp của Liên Xô chiếm khoảng 20% tổng sản lượng công nghiệp của toàn thế giới.

**Câu 32:** Điểm khác nhau về mục đích trong việc sử dụng năng lượng nguyên tử của Liên Xô và Mỹ ?

a/ Mở rộng lãnh thổ.

b/ Duy trì hòa bình an ninh thế giới.

c/ Ủng hộ phong trào cách mạng thế giới.

d/ Không chế các nước khác.

**Câu 33:** Khối quân sự được thành lập ở Đông Nam Á vào 9/1954 là:

a/ NATO

b/ CENTO

c/ SEATO

d/ ASEAN

**Câu 34:** Những nước tham gia thành lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á tại Băng Cốc (8/1967) là:

a/ Việt Nam, Philippin, Singapo, Thái Lan, Indonexia.

b/ Philippin, Singapo, Thái Lan, Indonexia, Brunây.

c/ Philippin, Singapo, Thái Lan, Indonexia, Malaixia.

d/ Malaixia, Philippin, Mianma, Thái Lan, Indonexia.

**Câu 35:** Lịch sử ghi nhận năm 1960 là năm của châu Phi Vì sao?

a/ Tất cả các nước châu Phi đều giành được độc lập.

b/ Hệ thống thuộc địa của đế quốc lần lượt tan rã.

c/ Có 17 nước ở châu Phi giành được độc lập.

d/ Chủ nghĩa thực dân sụp đổ ở châu Phi.

**Câu 36:** Chiến thắng Điện Biên Phủ ở Việt Nam ảnh hưởng mạnh mẽ nhất đến phong trào giải phóng dân tộc ở nước nào của châu Phi:

- a/ Ai Cập
- b/ Tuynidi
- c/ Angola
- c/ Angiêri

**Câu 37:** Sự kiện nào đánh dấu mốc sụp đổ về cơ bản của chủ nghĩa thực dân cũ cùng hệ thống thuộc địa của nó ở châu Phi:

- a/ Năm 1960 "Năm châu Phi".
- b/ Năm 1962 Angiêri giành được độc lập.
- c/ 11/11/1975 nước cộng hòa nhân dân Angola ra đời.
- d/ Năm 1994 Nen-xon Mandêla trở thành tổng thống da đen đầu tiên ở Nam Phi.

**Câu 38:** Vì sao sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ la tinh được mệnh danh là "Đại lục bùng cháy"?

- a/ Ở đây thường xuyên xảy ra cháy rừng.
- b/ Ở đây nhân dân đã đứng lên chống đế quốc Mĩ.
- c/ Ở đây có cuộc cách nổi tiếng nổ ra và thắng lợi ở Cuba.
- d/ Các nước đế quốc dùng Mĩ la tinh làm bàn đạp tấn công vào nước Mĩ.

**Câu 39:** Nước được mệnh danh là "Lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ la tinh" ?

- a/ Achentina
- b/ Chi lê
- c/ Nicanagoa
- d/ Cuba

**Câu 40.** Mĩ trở thành trung tâm kinh tế - tài duy nhất của thế giới trong thời gian nào của thế kỉ XX ?

- a/ Thập niên 40 - 50.
- b/ Thập niên 50 - 60.
- c/ Thập niên 60 - 70.
- d/ Thập niên 70 - 80.

**Câu 41:** Tổng thống Mĩ đầu tiên sang thăm Việt Nam là:

- a/ Kennơđi
- b/ Nichxon
- c/ B. Clinton
- d/ G. Bush

**Câu 42:** Mĩ đã tuyên bố xóa bỏ cấm vận và bình thường hóa quan hệ với Việt Nam vào thời điểm nào ?

- a/ Năm 1976.
- b/ Năm 1994.
- c/ Năm 2004.
- d/ Năm 2006.

**Câu 43:** Ba trung tâm kinh tế tài chính lớn của thế giới hình thành vào thập niên 70 của thế kỉ XX là:

- a/ Mĩ - Anh - Pháp.
- b/ Mĩ - Liên Xô - Nhật Bản.
- c/ Mĩ - Tây Âu - Nhật Bản.
- d/ Mĩ - Đức - Nhật Bản.

**Câu 44:** Nền kinh tế Nhật Bản đạt được sự tăng trưởng "thần kì" vào những năm 60 - 73 của thế kỉ XX là do:

- a/ Cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật của thế giới phát triển mạnh.
- b/ Làm giàu trong cuộc chiến tranh Mĩ xâm lược Triều Tiên.
- c/ Làm giàu trong cuộc chiến tranh Mĩ xâm lược Việt Nam.
- d/ Tất cả các nhân tố trên.

**Câu 45:** Mĩ phát động cuộc chiến tranh lạnh chống Liên Xô và các nước XHCN vào thời gian nào ?

- a/ Tháng 2/1945
- b/ Ngày 12/3/1947
- c/ Tháng 7/1947
- d/ Ngày 4/4/1949

**Câu 46:** Hậu quả nặng nề, nghiêm trọng nhất mang lại cho thế giới trong suốt thời gian cuộc chiến tranh lạnh là:

- a/ Các nước ráo riết, tăng cường chạy đua vũ trang.
- b/ Thế giới luôn ở trong tình trạng căng thẳng, đối đầu, nguy cơ bùng nổ chiến tranh thế giới.
- c/ Hàng ngàn căn cứ quân sự được thiết lập trên toàn cầu.
- d/ Các nước phải chi một khối lượng khổng lồ về tiền của và sức người để sản xuất các loại vũ khí hủy diệt.

**Câu 47:** Tại sao gọi là "trật tự hai cực Ianta" ?

- a/ Đại diện hai nước Liên Xô và Mĩ phân chia khu vực ảnh hưởng.
- b/ Tại Hội nghị Ianta, Liên Xô và Mĩ phân chia khu vực ảnh hưởng và đại diện cho hai phe.
- c/ Thế giới đã xảy ra nhiều cuộc xung đột ở Ianta.



d/ Tất cả các lí do trên

**Câu 48:** Cuộc chiến tranh lạnh kết thúc đánh dấu bằng sự kiện

a/ Hiệp ước về hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM) năm 1972.

b/ Định ước Henxinki năm 1975.

c/ Cuộc gặp không chính thức giữa Busơ và Goochbachốp tại đảo Manta (12/1989)

d/ Hiệp định về một giải pháp toàn diện cho vấn đề Campuchia (10/1991)

**Câu 49:** Ý nghĩa then chốt, quan trọng nhất của cuộc cách mạng khoa học -kĩ thuật lần thứ hai.

a/ Tạo ra khối lượng hàng hóa đồ sộ.

b/ Đưa con người sang nền văn minh trí tuệ.

c/ Thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất.

**Câu 50:** Hai cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật mà nhân loại đã trải qua, là những cuộc cách mạng nào ?

a/Cuộc cách mạng công nghiệp thế kỉ XVIII và cách mạng khoa học - kĩ thuật thế kỉ XX

b/Cuộc cách mạng kĩ thuật thế kỉ XVIII và cách mạng khoa học - kĩ thuật thế kỉ XX

c/Cuộc cách mạng kĩ thuật và cách mạng công nghiệp thế kỉ XVIII - XIX và cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật đang diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX

d/Cuộc cách mạng công nghiệp thế kỉ XVIII - XIX và cuộc cách mạng công nghệ thế kỉ XX

## **II/LỊCH SỬ VIỆT NAM**

**Câu 1:** Vì sao Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ hai ở VN?

a/ Bù vào thiệt hại trong lần khai thác thứ nhất

b/ Để bù đắp thiệt hại do chiến tranh thế giới thứ nhất gây ra

c/ Để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội ở VN

d/Tất cả các câu trên đều đúng

**Câu 2:** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần II, Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào ngành nào?

- a/ Công nghiệp chế biến
- b/ Nông nghiệp và khai thác mỏ
- c/ Nông nghiệp và thương nghiệp
- d/ Giao thông vận tải

**Câu 3:** Vì sao trong quá trình khai thác thuộc địa lần thứ hai, tư bản Pháp hạn chế phát triển công nghiệp nặng ở VN?

- a/ Cột chặt nền kinh tế VN lệ thuộc vào nền kinh tế Pháp
- b/ Biến VN thành thị trường tiêu thụ hàng hoá do Pháp sản xuất
- c/ Biến VN thành căn cứ quân sự và chính trị của Pháp
- d/ Câu a, b đều đúng

**Câu 4.** Tác động của chương trình khai thác lần II đến kinh tế VN là:

- a/ Nền kinh tế VN phát triển độc lập tự chủ
- b/ Nền kinh tế VN phát triển thêm một bước nhưng bị kìm hãm và lệ thuộc kinh tế Pháp
- c/ Nền kinh tế VN lạc hậu, phụ thuộc vào Pháp
- d/ VN trở thành thị trường độc chiếm của Pháp

**Câu 5:** Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, lực lượng nào hăng hái và đông đảo nhất của Cách mạng VN?

- a/ Công nhân
- b/ Nông dân
- c/ Tiểu tư sản
- d/ Tư sản dân tộc

**Câu 6:** Sau chiến tranh thế giới I, mâu thuẫn nào trở thành mâu thuẫn cơ bản, cấp bách hàng đầu của Cách mạng VN?

- a/ Công nhân và tư sản
- b/ Nông dân và địa chủ
- c/ Nhân dân VN với thực dân Pháp
- d/ Địa chủ và tư sản

**Câu 7:** Sự kiện nào đánh dấu giai cấp công nhân VN bước đầu đi vào đấu tranh tự giác ?

- a/ Công hội (bí mật) Sài Gòn Chợ Lớn do Tôn Đức Thắng đứng đầu
- b/ Bãi công của thợ nhuộm ở Chợ Lớn
- c/ Bãi công của công nhân ở Nam Định, Hà Nội, Hải Phòng
- d/ Bãi công của thợ máy xưởng Ba Son ở Cảng Sài Gòn ngăn tàu Pháp đàn áp

Cách mạng Trung Quốc

**Câu 8:** Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc bước đầu tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn?

- a/ Đưa yêu sách đến hội nghị Vecxay
- b/ Nguyễn Ái Quốc đọc được luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa
- c/ Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp
- d/ Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa ở Pari

**Câu 9:** Vì sao Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành Quốc tế thứ III?

- a/ Quốc tế này bênh vực cho quyền lợi các nước thuộc địa
- b/ Quốc tế này giúp nhân dân ta đấu tranh chống Pháp
- c/ Quốc tế này đề ra đường lối cho Cách mạng VN
- d/ Quốc tế này chủ trương thành lập mặt trận giải phóng dân tộc Việt Nam

**Câu 10:** Con đường tìm chân lý cứu nước của Nguyễn Ái Quốc khác với con đường đi của những người đi trước là:

- a/ Đi sang phương Tây tìm đường cứu nước
- b/ Đi từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa cộng sản
- c/ Đi từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, kết hợp đường lối dân tộc với chủ nghĩa xã hội
- d/ Đi từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa vô sản

**Câu 11:** Công lao đầu tiên to lớn nhất của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1919 - 1930 là gì?

- a/ Từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm ra con đường cứu nước đúng đắn
- b/ Thành lập hội Việt Nam Cách Mạng Thanh Niên
- c/ Hợp nhất ba tổ chức cộng sản
- d/ Khởi thảo cương lĩnh Chính trị đầu tiên của Đảng

**Câu 12:** Hội Việt Nam Cách Mạng Thanh Niên thành lập vào thời gian nào? Ở đâu?

- a/ Tháng 5 - 1925 ở Quảng Châu (TQ)
- b/ Tháng 6 - 1925 ở Hương Cảng (TQ)
- c/ Tháng 7 - 1925 ở Quảng Châu (TQ)
- d/ Tháng 6 - 1925 ở Quảng Châu (TQ)

**Câu 13:** Cơ quan ngôn luận của hội Việt Nam Cách Mạng Thanh Niên là:

- a/ Báo Thanh Niên
- b/ Tác phẩm "Đường Cách Mệnh"
- c/ Bản án chế độ tư bản Pháp
- d/ Báo Người Cùng Khổ

**Câu 14:** Khởi nghĩa Yên Bái thất bại là do nguyên nhân khách quan nào?

- a/ Giai cấp tư sản dân tộc lãnh đạo
- b/ Tổ chức Việt Nam quốc dân đảng còn non yếu
- c/ Khởi nghĩa nổ ra hoàn toàn bị động
- d/ Đế quốc Pháp còn mạnh

**Câu 15:** Số nhà 5 D phố Đàm Long (Hà Nội) là nơi diễn ra sự kiện:

- a/ Đại hội lần thứ nhất của Việt Nam Cách Mạng Thanh Niên
- b/ Thành lập Đông Dương cộng sản đảng
- c/ Chi bộ cộng sản đầu tiên ở Việt Nam ra đời
- d/ Hội nghị thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam

**Câu 16:** Cơ quan ngôn luận của Đông Dương cộng sản đảng là:

- a/ Báo Nhân Lúa
- b/ Báo Người Nhà Quê
- c/ Báo Búa Liềm
- d/ Báo Tiếng Chuông Rè

**Câu 17:** Từ ngày 7 - 2 - 1930, hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản họp ở đâu?

- a/ Quảng Châu (Trung Quốc)
- b/ Ma Cao (Trung Quốc)
- c/ Cửu Long - Hương Cảng (Trung Quốc)
- d/ Hương Cảng (Trung Quốc)

**Câu 18:** Tại hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản, có sự tham gia của các tổ chức cộng sản nào?

- a/ Đông Dương cộng sản đảng, An Nam cộng sản đảng
- b/ Đông Dương cộng sản đảng, An Nam cộng sản đảng, Đông Dương cộng sản liên đoàn
- c/ Đông Dương cộng sản đảng, Đông Dương cộng sản liên đoàn
- d/ An Nam cộng sản đảng, Đông Dương cộng sản liên đoàn

**Câu 19:** Vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản

(3 - 2 - 1930) thể hiện như thế nào?

a/ Thống nhất các tổ chức cộng sản để thành lập một Đảng duy nhất lấy tên là Đảng Cộng Sản Việt Nam

b/ Soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên để Hội nghị thông qua

c/ Truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào VN

d/ Câu a, b đúng

**Câu 20:** Con đường cách mạng Việt Nam được xác định trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên do đồng chí Nguyễn Ái Quốc khởi thảo, đó là:

a/ Làm cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng ruộng đất để đi tới xã hội cộng sản

b/ Thực hiện cách mạng ruộng đất cho triệt để

c/ Tịch thu hết sản nghiệp của bọn đế quốc

d/ Đánh đổ địa chủ phong kiến, làm cách mạng thổ địa sau đó làm cách mạng dân tộc

**Câu 21:** Lực lượng cách mạng để đánh đổ đế quốc và phong kiến được nêu trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng là lực lượng nào?

a/ Công nhân và nông dân

b/ Công nhân, nông dân và các tầng lớp tiểu tư sản, trí thức, trung nông

c/ Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản và địa chủ phong kiến

d/ Câu a, b, c đúng

**Câu 22:** Ban chấp hành Trung ương lâm thời của Đảng cộng sản Việt Nam đã họp Hội nghị lần thứ nhất vào thời gian nào? Ở đâu?

a/ 3 - 2 - 1930 tại Hương Cảng (Trung Quốc)

b/ 10 - 1930 tại Hương Cảng (Trung Quốc)

c/ 3 - 1930 tại Ma Cao (Trung Quốc)

d/ 10 - 1930 tại Quảng Châu (Trung Quốc)

**Câu 23:** Đảng cộng sản Việt Nam đổi tên thành Đảng cộng sản Đông Dương vào thời gian nào?

a/ Tháng 3 - 1930

b/ Tháng 5 - 1930

c/ Tháng 10 - 1930

d/ Tháng 12 - 1930

**Câu 24:** Trong các nguyên nhân sau đây, nguyên nhân nào là cơ bản nhất, quyết định sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930 - 1931?

a/ Ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933

b/ Thực dân Pháp tiến hành khủng bố trắng sau khởi nghĩa Yên Bái

c/ Đảng cộng sản Việt Nam ra đời kịp thời lãnh đạo cách mạng và nông dân đứng lên chống đế quốc và phong kiến

d/ Địa chủ phong kiến cấu kết với thực dân Pháp đàn áp, bóc lột thậm tệ đối với nông dân

**Câu 25:** Từ tháng 5 đến tháng 8 - 1930, trung tâm của phong trào cách mạng chủ yếu diễn ra ở đâu?

a/ Miền Trung

b/ Miền Bắc

c/ Miền Nam

d/ Trong cả nước

**Câu 26:** Hai khẩu hiệu mà Đảng ta vận dụng trong phong trào cách mạng 1930 - 1931 là khẩu hiệu nào?

a/ "Độc lập dân tộc" và "Ruộng đất dân cày"

b/ "Tự do dân chủ" và "Cơm áo hoà bình"

c/ "Tịch thu ruộng đất của đế quốc Việt gian" và "Tịch thu ruộng đất của địa chủ phong kiến"

d/ "Chống đế quốc" và "Chống phát xít"

**Câu 27:** Nghệ Tĩnh là nơi phong trào phát triển mạnh nhất vì:

a/ Là nơi tập trung đông đảo giai cấp công nhân

b/ Là nơi thành lập chính quyền Xô viết sớm nhất

c/ Là nơi có truyền thống anh dũng dân tộc chống giặc ngoại xâm

d/ Là nơi có đội ngũ cán bộ Đảng đông nhất trong cả nước

**Câu 28:** Gọi là chính quyền Xô viết vì:

a/ Chính quyền đầu tiên được thành lập ở huyện Xô viết

b/ Hình thức mới của chính quyền theo kiểu Xô viết (nước Nga)

c/ Hình thức chính quyền cách mạng do giai cấp công nhân lãnh đạo

d/ Hình thức nhà nước của những nước theo con đường XHCN

**Câu 29:** Trần Phú, tổng bí thư của Đảng cộng sản Đông Dương bị Pháp bắt vào:

a/ 19 - 4 - 1931

b/ 14 - 9 - 1931

c/ 19 - 4 - 1932

d/ 14 - 9 - 1932

**Câu 30:** Kẻ thù cụ thể trước mắt của nhân dân Đông Dương được xác định trong thời kì 1936 - 1939 ?

a/ Thực dân Pháp nói chung

b/ Địa chủ phong kiến

c/ Bọn phản động thuộc địa và tay sai không chịu thi hành chính sách của chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp

d/ Các quan lại của triều đình Huế

**Câu 31:** Nhiệm vụ của cách mạng được Đảng xác định trong thời kì 1936 - 1939?

a/ Đánh đổ đế quốc Pháp để giành độc lập dân tộc

b/ Đánh đổ phong kiến để người cày có ruộng

c/ Chống phát xít, chống phản động thuộc địa tay sai, đòi tự do dân chủ cơm áo hoà bình

d/ Câu a, b đúng

**Câu 32:** Phương pháp đấu tranh cách mạng thời kì 1936 - 1939 ?

a/ Kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang

b/ Kết hợp khả năng hợp pháp và nửa hợp pháp

c/ Kết hợp khả năng công khai và nửa công khai

d/ Câu b, c đúng

**Câu 33:** Cuộc mitting lớn nhất trong cuộc vận động dân chủ 1936 - 1939 diễn ra vào thời gian nào? Ở đâu?

a/ 1 - 8 - 1936, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội)

b/ 1 - 5 - 1938, tại Bến Thủy, Vinh

c/ 1 - 5 - 1939, tại Hà Nội

d/ 1 - 5 - 1938, tại nhà Đấu Xảo - Hà Nội

**Câu 34:** Nét nổi bật nhất của cuộc vận động dân chủ 1936 - 1939 là gì?

a/ Uy tín và ảnh hưởng của Đảng được mở rộng và ăn sâu trong quần chúng nhân dân

b/ Tư tưởng và chủ trương của Đảng được phổ biến, trình độ chính trị và công tác của Đảng viên được nâng cao

c/ Tập hợp được một lực lượng công - nông hùng mạnh

d/ Đảng đã tập hợp được một lực lượng chính trị của quần chúng đông đảo và sử dụng hình thức, phương pháp đấu tranh phong phú

**Câu 35:** Đảng ta xác định kẻ thù trong giai đoạn cách mạng 1939 - 1945 là ai?

a/ Bọn phản động thuộc địa và tay sai của chúng

b/ Bọn đế quốc và phát xít

c/ Bọn thực dân phong kiến

d/ Bọn phát xít Nhật

**Câu 36:** Hội nghị lần thứ 6 (11 - 1939) của ban chấp hành trung ương Đảng đã xác định nhiệm vụ của cách mạng Đông Dương lúc này là gì?

a/ Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp lên hàng đầu

b/ Chống chủ nghĩa phát xít và chống chiến tranh

c/ Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu và cấp bách

d/ Tất cả các nhiệm vụ trên

**Câu 37:** Tháng 11 - 1939, tên gọi của Mặt trận ở Đông Dương là gì?

a/ Mặt trận nhân dân phản đế

b/ Mặt trận dân chủ Đông Dương

c/ Mặt trận phản đế Đông Dương

d/ Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương

**Câu 38:** Hội nghị Trung ương Đảng lần 6 (11 - 1939) của Ban chấp hành Trung ương Đảng diễn ra vào thời gian nào? Ở đâu?

a/ 19 - 5 - 1941 tại Bà Điểm - Hóc Môn

b/ 15 - 5 - 1939 tại PacBó - Cao Bằng

c/ 6 - 11 - 1939 tại Bà Điểm - Hóc Môn

d/ 10 - 5 - 1940 tại Đình Bảng - Bắc Ninh

**Câu 39:** Khó khăn lớn nhất của nước ta sau cách mạng tháng Tám là:



a/ Quân Tướng, Anh dưới danh nghĩa Đồng minh vào VN giải giáp quân Nhật, nhưng lại chống phá Cách mạng VN

b/ Nạn đói, nạn dốt đe dọa nghiêm trọng đến nhân dân ta

c/ Ngân quỹ nhà nước trống rỗng

d/ Các tổ chức phản cách mạng trong nước ra sức phá hoại chống phá Cách mạng

**Câu 40:** Phiên họp đầu tiên của Quốc hội nước ta được tổ chức vào thời gian nào? Ở đâu?

a/ 1 - 6 - 1946 ở Hà Nội

b/ 2 - 3 - 1946 ở Hà Nội

c/ 12 - 11 - 1946 ở Tân Trào - Tuyên Quang

d/ 20 - 10 - 1946 ở Hà Nội

**Câu 41:** Điều khoản nào trong Hiệp định sơ bộ 6 - 3 - 1946 có lợi thực tế cho ta?

a/ Pháp công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do

b/ Pháp công nhận Việt Nam có chính phủ, nghị viện, quân đội và tài chính riêng nằm trong khối liên hiệp Pháp

c/ Việt Nam thuận cho 15 000 quân Pháp ra Bắc thay thế quân Tướng và rút dần trong 5 năm

d/ Hai bên thực hiện ngừng bắn ngay ở Nam Bộ

**Câu 42:** Việc ký hiệp định sơ bộ tạm hoà với Pháp chứng tỏ:

a/ Chủ trương đúng đắn và kịp thời của Đảng và chính phủ ta

b/ Sự thoả hiệp của Đảng và chính phủ ta

c/ Sự thắng lợi của Pháp trên mặt trận ngoại giao

d/ Sự suy yếu của lực lượng cách mạng

**Câu 43:** Trong tạm ước 14 - 9 - 1946, ta nhân nhượng cho Pháp quyền lợi nào?

a/ Một số quyền lợi về kinh tế và văn hoá

b/ Chấp nhận cho Pháp đem 15 000 quân ra Bắc

c/ Một số quyền lợi về chính trị, quân sự

d/ Một số quyền lợi về kinh tế và quân sự

**Câu 44:** Sự kiện trực tiếp nào đưa đến quyết định của Đảng và chính phủ toàn quốc kháng chiến chống Pháp?

a/ Hội nghị Đà Lạt không thành công(18 - 5 1946)

b/ Hội nghị Phôngtennơblô

c/ Pháp chiếm Hải Phòng(11 - 1946)

d/ Tối hậu thư của Pháp ngày 18 - 12 - 1946 đòi ta giao quyền kiểm soát thủ đô cho chúng

**Câu 45:** Văn bản nào trình bày đầy đủ nhất về đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng?

a/ Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Hồ chủ tịch(19 - 12 - 1946)

b/ Chỉ thị toàn dân kháng chiến của Thường vụ Trung ương Đảng (22 - 12 - 1946)

c/ Một số bài trên báo sự thật (3 - 1947) của Trường Chinh

d/ Tác phẩm "Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi" của Trường Chinh

**Câu 46:** Hai hệ thống phòng ngự mà Pháp thiết lập ở VN năm 1950 là:

a/ Hệ thống phòng ngự trên đường số 4 và "hành lang Đông -Tây" ( Hải Phòng- Hà Nội - Hoà Bình - Sơn La)

b/ Hệ thống phòng ngự ở đồng bằng Bắc bộ và Trung du

c/ Phòng tuyến "boongke" và "vành đai trắng" xung quanh Trung du và đồng bằng Bắc bộ

d/ Tất cả các câu trên đều sai

**Câu 47:** Trận đánh nào có tính chất quyết định trong chiến dịch Biên giới thu - đông 1950?

a/ Trận đánh ở Cao Bằng

b/ Trận đánh ở Đông Khê

c/ Trận đánh ở Thất Khê

d/ Trận đánh ở Đình Lập

**Câu 48:** Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần II quyết định đổi tên Đảng thành:

a/ Đảng cộng sản Đông Dương

b/ Đảng cộng sản Việt Nam

c/ Đảng lao động Việt Nam

d/ Đông Dương cộng sản Đảng

**Câu 49:** Lí do chủ yếu trong việc Pháp cử Nava sang Đông Dương?

- a/ Vì sau 8 năm trở lại xâm lược Đông Dương, Pháp bị thiệt hại gần 390 ngàn tên, vùng chiếm đóng bị thu hẹp, có nhiều khó khăn kinh tế, tài chính
- b/ Vì chiến tranh Triều Tiên (1950 - 1953) đã kết thúc
- c/ Vì nhân dân Pháp ngày càng phản đối chiến tranh xâm lược Việt Nam
- d/ Vì Nava được Mĩ chấp nhận

**Câu 50:** Nội dung nào sau đây thuộc về chủ trương của ta trong Đông - Xuân 1953 - 1954?

- a/ Trong vòng 18 tháng chuyển bại thành thắng
- b/ Tập trung lực lượng tiến công vào những hướng chiến lược quan trọng mà địch tương đối yếu
- c/ Tránh giao chiến ở miền Bắc với địch để chuẩn bị đàm phán
- d/ Giành thắng lợi nhanh chóng về quân sự trong Đông Xuân 1953 - 1954

**Câu 51:** Khẩu hiệu nào do Đảng và chính phủ nêu lên trong chiến dịch Điện Biên Phủ?

- a/ Tốc chiến, tốc thắng để nhanh chóng kết thúc chiến dịch
- b/ Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng
- c/ Tiêu diệt hết quân địch ở Điện Biên Phủ
- d/ Điện Biên Phủ thành mồ chôn giặc Pháp